TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N, TỈNH N**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 59/2018/QĐST- HNGĐ	*Nghĩa H, ngày 03 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các điều 48; 217; 218; 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy nguyên đơn là chị Hoàng Thị L xin rút đơn xin ly hôn anh Nguyễn Văn N để vợ chồng về đoàn tụ, thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ Luật Tố tụng Dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 162/2017TLST-HNGĐ ngày22 tháng 11 năm 2017 về vụ án tranh chấp Hôn nhân và gia đình giữa:

+ Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị L - Sinh năm 1967

Địa chỉ: Xóm 6 xã N, huyện N, tỉnh N.

+ Bị đơn: Anh Nguyễn Văn N - Sinh năm 1966

Địa chỉ: Xóm 6 xã N, huyện N, tỉnh N.

2. Số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) chị Hoàng Thị L đã nộp theo biên lai số: BB/2012/06162 ngày 22/11/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N được trả lại cho chị Hoàng Thị L theo quy định tại khoản 3 Điều 218 của Bộ Luật Tố tụng Dân sự.

Người khởi kiện có quyền khởi kiện lại vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 218 của Bộ Luật Tố tụng Dân sự.

3. Chị Hoàng Thị L và anh Nguyễn Văn N có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng

chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã N;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Xuân Dũng